



TỈNH ỦY GIA LAI
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

DANH SÁCH

Thi lớp Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính (Khóa 137) Hệ tập trung, năm học: 2021 - 2022
(Mở tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai)

Môn thi: Phần V.3

Ngày thi: 13/6/2021

Thời gian: 100 phút

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
01	000001	Nguyễn Thị Anh		22/10/1971	Nghệ An	628		10,00	
02	000002	Lê Thị Bưởi		01/11/1987	Gia Lai	061		10,00	
03	000003	Nguyễn Thị Thu Dàng		10/08/1986	Gia Lai	628		9,75	
04	000004	Lê Đình Dinh	25/04/1993		Thanh Hóa	743		10,00	
05	000005	R'Ô H' Cháo		30/01/1986	Gia Lai	570		9,50	
06	000006	Nguyễn Văn Hiếu	28/10/1982		Gia Lai	132		9,75	
07	000007	Sử Minh Hiếu	08/12/1988		Gia Lai	358		10,00	
08	000008	Phạm Thị Hòa		27/08/1978	Nghệ An	132		9,50	
09	000009	Trương Thị Như Huệ		20/02/1978	Nghệ An	743		9,75	
10	000010	Rơ Châm Hyếu	03/05/1995		Gia Lai	628		9,75	
11	000011	Ksor Kuổi	18/03/1986		Gia Lai	357		9,75	
12	000012	Từ Thị Mai Linh		30/10/1974	Gia Lai	485		9,50	
13	000013	Huỳnh Thị Tuyết Mai		27/10/1981	Gia Lai	914		10,00	

SBD	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Điểm	Ghi chú	
		Nam	Nữ						
14	000014	Vũ Ngọc Minh	31/03/1986		Gia Lai	914	<i>luh</i>	9,75	
15	000015	Đinh Nau	08/08/1988		Gia Lai	485	<i>Đinh</i>	8,25	
16	000016	Đinh Văn NƯỚC	15/06/1996		Gia Lai	896	<i>Đinh Văn</i>	9,25	
17	000017	Phan Thị Hồng Phượng		03/08/1987	Gia Lai	209	<i>Phan</i>	9,75	
18	000018	Lê Minh Sơn	18/06/1979		Gia Lai	061	<i>Lê</i>	9,50	
19	000019	Nguyễn Thị Hoài Tân		08/11/1982	Bình Định	209	<i>Nguyễn</i>	10,00	
20	000020	Vũ Thị Thái		02/06/1976	Hải Dương	896	<i>Vũ</i>	8,75	
21	000021	Rơ Mah Thảo	02/09/2002		Gia Lai	628	<i>Rơ Mah</i>	9,25	NGSAR TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỈNH TUYÊN QUANG
22	000022	Nguyễn Hữu Thế	14/03/1981		Hà Tĩnh	570	<i>Nguyễn</i>	9,75	
23	000023	Phạm Thị Thu		24/04/1986	Thanh Hóa	743	<i>Phạm</i>	9,25	
24	000024	Lưu Đình Tiến		15/12/1975	Thanh Hóa	570	<i>Lưu</i>	10,00	
25	000025	Cao Văn Tới	12/01/1978		Hà Nội	061	<i>Cao</i>	9,75	
26	000026	Trần Thị Thanh Trà		19/01/1989	Gia Lai	570	<i>Trần</i>	9,75	
27	000027	Phan Thị Trang		30/04/1986	Bình Định	743	<i>Phan</i>	10,00	
28	000028	Lê Thị Ánh Tuyết		15/12/1989	Gia Lai	485	<i>Lê</i>	10,00	
29	000029	Rơ Châm Ủy	1966		Gia Lai	358	<i>Rơ</i>	9,00	
30	000030	Đào Thị Vân		18/02/1985	Gia Lai	132	<i>Đào</i>	9,25	



STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
31	000031	Văn		30/12/1985	Gia Lai	914		9,00	
32	000032	Nguyễn Thị Vi		04/04/1982	Bắc Kạn	896		9,50	
33	000033	Hồ Xuân Vũ	24/01/1988		Gia Lai	209		9,75	
34	000034	Nguyễn Thị Thanh		16/05/1991	Gia Lai	357		9,75	K130
35	000035	Nguyễn Văn Hùng	12/01/1984		Gia Lai	132		9,75	K135

Tổng số: 35 học viên

Đủ điều kiện dự thi: 35 Học viên

Số học viên có mặt dự thi: 35 Học viên

Số bài nộp: 35..... bài

ĐẠI DIỆN HỌC VIÊN

Huỳnh Thị Tuyết Mai

CÁN BỘ ĐỌC ĐIỂM

Đinh V. Nhơn

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ VÀO ĐIỂM

Phước Phú Trà My

CÁN BỘ COI THI 2

PHÒNG QLĐT&NCKH